TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*TPNinh Bình, ngày 07 tháng 01năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 238/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lưu Thị Ng, sinh năm 1989.

ĐKNKTT và nơi cư trú : số nhà 13, ngõ 8, đường Phạm Hồng Th, phố 3, phường V Gi, thành phố N B, tỉnh N B .

- Bị đơn: anh Bùi Quý D, sinh năm1987

ĐKNKTT : phố 3, phường V G, thành phố N B, tỉnh N B .

Nơi cư trú : Cơ sở cai nghiện ma tuý, Sở lao động thương binh xã hội tỉnh Ninh Bình - xã Đ S, thành phố T Đ, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lưu Thị Ng và anh Bùi Quý D .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung:

Giao cho chị Lưu Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục cháu Bùi Minh Ch sinh ngày 02/01/2015, cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho con: Chị Lưu Thị Ng và anh Bùi Quý D tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Bùi Quý D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản anh D thực hiện quyền này. Khi cần, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2.Về tài sản chung, công nợ chung:

Chị Lưu Thị Ng và anh Bùi Quý D đều xác nhận không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Lưu Thị Ng nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0000744 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Lưu Thị Ng số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP N B;
- Chi cục THADS TP N B;
- UBND phường Đ Th, TPNB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Dương Thị Phương